

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 62/2022/HS-ST

Ngày: 28-10-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tĩnh

Ông Phạm Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Thạch Quanh Thây - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Đoàn Đức T; Tên gọi khác: không, sinh năm 1988, tại: Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không; Nơi cư trú: số 100/11C N, phường 3, thành phố T, tỉnh Long An; Con ông: Đoàn Văn L, sinh năm: 1954 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1959 (còn sống); Bị cáo có hai người em, chưa có vợ con; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01 tháng 7 năm 2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố T, Long An; Tiền án: Ngày 19/8/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố T, Long An tuyên phạt 01 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 65/2017/HSST. Chấp hành án phạt tù xong ngày 27/4/2018; Ngày 14/02/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố T, Long An tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 07/2019/HSST. Chấp hành án phạt tù xong ngày 12/10/2019; Ngày 04/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố T, Long An tuyên phạt 01 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành án phạt tù xong ngày 24/6/2021; Tiền sự: không; Nhân thân bị cáo: Ngày 07/11/2011 Ủy ban nhân dân thành phố T, Long An ra Quyết định về việc đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 08/10/2012; Ngày 06/02/2013 Ủy ban nhân dân thành phố T, Long An ra Quyết định về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24

tháng, chấp hành xong ngày 24/02/2015 (bị cáo có mặt tại phiên Toa).

Bị hại: Bà Dương Thị Hồng T, sinh năm 1961 (vắng mặt)

Địa chỉ số 53D T, Phường 1, thành phố T, tỉnh Long An.

Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: 32/35/5 đường số 1, Phường 4, Thành phố T, tỉnh Long An

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Đoàn Thị Thùy D, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: 100/11C N, Phường 3, thành phố T, tỉnh Long An

2. Bà Nguyễn Thị Na, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: 278 ấp 3, xã B, thành phố T, tỉnh Long An

3. Ông Trần Văn G, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: 278 ấp 3, xã B, thành phố T, tỉnh Long An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 30/6/2022, Công an Phường 1, thành phố T, Long An nhận được tin báo của bà Dương Thị Hồng T, Sn 1961, ngụ địa chỉ số 53D T, phường 1, thành phố T, tỉnh Long An xảy ra vụ việc trộm cắp tài sản tại địa chỉ trên. Tài sản bị mất trộm là 01 (một) vĩ sắt hình chữ nhật có kích thước dài 90cm, rộng 60cm, được sơn chống sét màu nâu đỏ. Qua điều tra xác định đối tượng thực hiện hành vi là Đoàn Đức T, Cơ quan Công an đã mời T về làm việc. Qua làm việc T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 29/6/2022, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus màu xám BKS: 62R1-7081 (thuộc sở hữu của bà Đoàn Thị Thùy D, sinh năm 1990 là em ruột của bị cáo T, ngụ: 100/11C N, phường 3, thành phố T, Long An) từ nhà để đến nhà bạn ở Phường 2, thành phố T. Khi đi ngang nhà địa chỉ 53D T, phường 1, Thành phố T, tỉnh Long An thấy cửa nhà đóng và phía trước có 01 (một) vĩ sắt dùng để lót trên bậc tam cấp, các nhà xung quanh đóng cửa và không có ai trông coi nên T nảy sinh ý định lấy trộm vĩ sắt trên để bán lấy tiền tiêu xài, T đậu trước cửa nhà và đi bộ đến gần, do vĩ sắt thấy đã được bắt vít với nền gạch nên T mở cốp xe lấy ra một cây vít dùng để mở. Sau đó dẫn xe lại gần quay đầu xe ra phía đường rồi khiêng vĩ sắt bỏ lên yên xe chờ đến địa chỉ 278 ấp 3, Bình Tâm, thành phố T, Long An bán cho ông Trần Văn G, sinh năm 1968, ngụ địa chỉ trên với số tiền 85.000đ (tám mươi lăm ngàn đồng). Số tiền trên T đã tiêu xài cá nhân hết;

Qua khai thác mở rộng T khai nhận còn thực hiện 01 (một) vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn thành phố T. Cụ thể: Khoảng 06 giờ ngày 20/6/2022, T điều

khiến xe mô tô Yamaha Taurus màu xám BKS: 62R1-7081 từ nhà đi tìm tài sản trộm cắp. Khi đến trước tiệm cắt tóc Hùng địa chỉ số 72 C, phường 3, thành phố T, tỉnh Long An thấy cửa tiệm đang đóng cửa, có 03 (ba) cái ghế xếp dựa vào cửa chính không người trông coi nên T nảy sinh ý định lấy 03 (ba) cái ghế trên, T đi lại gần và lấy 03 (ba) cái ghế đặt ở phía sau yên xe của T sau đó điều khiển xe đến hộ vừa thu mua ve chai địa chỉ 278 ấp 3, B, TP. T bán cho bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968, ngụ địa chỉ trên với giá 60.000đ (sáu mươi ngàn đồng). Số tiền có được T đã tiêu xài cá nhân hết;

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus màu xám BKS: 62R1-7081; 01 (một) tấm vỉ sắt màu đỏ ngang 60cm dài 90cm, hai bên có hai thanh sắt V2, thanh ngang là sắt hộp vuông; 01 (một) ghế dựa (loại ghế xếp), gọng bằng sắt màu đen, phần ngòai và tựa lưng bằng vải màu đen và 02 (hai) ghế dựa (loại ghế xếp), gọng bằng sắt màu đỏ, phần ngòai và tựa lưng bằng vải màu đen;

Tại bản kết luận định giá tài sản số 104/KL-HĐĐGTS ngày 01/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T, tỉnh Long An đã xác định 01 (một) vỉ sắt có kích thước dài 90cm, rộng 60cm, được sơn chống sét màu nâu đỏ, trọng lượng 11kg có trị giá là **1.000.000 đồng (một triệu đồng)**;

Tại bản kết luận định giá tài sản số 106/KL-HĐĐGTS ngày 01/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T, tỉnh Long An đã xác định: 01 ghế dựa (loại ghế xếp) gọng bằng sắt màu đen, phần ngòai và tựa lưng bằng vải màu đen, tổng trọng lượng 250 gram trị giá **100.000 đồng** (một trăm ngàn đồng); 02 ghế dựa (loại ghế xếp) gọng bằng sắt màu đỏ, phần ngòai và tựa lưng bằng vải màu đen, tổng trọng lượng 200gram/cái trị giá **200.000 đồng** (hai trăm ngàn đồng);

Xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus màu xám BKS: 62R1-7081 thuộc sở hữu của bà Đoàn Thị Thùy D, xe mô tô trên là do bà mua lại của bà Dương Thị Thùy M, khi mua có làm giấy mua bán, việc bị cáo T mượn xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bà Dung hoàn toàn không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là bà Đoàn Thị Thùy D;

- 01 (một) tấm vỉ sắt màu đỏ ngang 60cm dài 90cm, hai bên có hai thanh sắt V2, thanh ngang là sắt hộp vuông trả lại chủ sở hữu là bà Dương Thị Hồng T;

- 01 (một) ghế dựa (loại ghế xếp), gọng bằng sắt màu đen, phần ngòai và tựa lưng bằng vải màu đen và 02 (hai) ghế dựa (loại ghế xếp), gọng bằng sắt màu đỏ, phần ngòai và tựa lưng bằng vải màu đen trả lại chủ sở hữu là ông Nguyễn Minh H;

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Dương Thị Hồng T và Nguyễn Minh H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ông Trần Văn G và bà Nguyễn Thị N đã tự nguyện giao nộp tài sản liên quan tới vụ án, ông G và bà N không yêu cầu T phải trả lại số tiền đã mua tài sản trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T không đề cập;

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKSTA-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An truy tố Đoàn Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà Đoàn Đức T gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h,s, khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Đoàn Đức T, hình phạt tù **09 tháng đến 12 tháng tù**.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt và không yêu cầu gì khác, đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Không.

Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Đức T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đoàn Đức T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cùng với bản kết luận về định giá tài sản số 104/KL-HĐĐGTS và kết luận số 106/KL-HĐĐGTS cùng ngày 01/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Thấy rằng, Đoàn Đức T là đối tượng có tiền án về tội trộm cắp tài sản, do không có tiền tiêu xài T đã thực hiện 02 (hai) vụ trộm cắp tài sản cụ thể: Ngày 20/6/2022 tại số 72 C, phường 3, TP T, tỉnh Long An T trộm 03 cái ghế trị giá 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) của ông Nguyễn Minh H, ngày 29/6/2022 tại số 53D T, phường 1, thành phố T, tỉnh Long An trộm cắp 01 (một) ví

sắt dùng để lót trên bậc tam cấp trị giá 1.000.000 đồng của bà Dương Thị Hồng T. Qua điều tra xác định Đoàn Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình;

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận Đoàn Đức T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản do các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản đang thuộc sở hữu của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An truy tố Đoàn Đức T với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích trong lần phạm tội này bị cáo lại tiếp tục thực hiện hai lần trộm cắp tài sản nhưng cả hai lần đều không đủ định lượng, một lần 300.000đ, một lần 1.000.000đ nên tình tiết đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản để kết tội bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 173 vì vậy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản vào ngày 20/6/2022 và ngày 29/6/2022, mặc dù giá trị tài sản của cả hai lần đều dưới định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, tuy nhiên trước đó bị cáo đã có tiền án về hành vi trộm cắp tài sản. Do đó cả hai lần phạm tội của bị cáo đều đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, vì vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về nhân thân: bị cáo Đoàn Đức T là đối tượng có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính, nhưng không chịu cải tạo mà tiếp tục phạm tội, nên cần xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, để cải tạo, giáo dục răn đe bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Đoàn Đức T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa không đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là chưa phù hợp, mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nhẹ. Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với

bị cáo nặng hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Về vật chứng: Không.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị cáo chiếm đoạt và không yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Trần Văn G và bà Nguyễn Thị N không biết số tài sản mua của bị cáo T là trộm cắp mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Đức T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Đức T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/7/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Đoàn Đức T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/10/2022) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3. Về vật chứng: không.

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đoàn Đức T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- Viện KSND tỉnh Long An;
- Viện KSND tp T;
- Công an tp T;
- Chi cục THADS tp T;
- UBND (nơi bị cáo cư trú);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Tuyền